

Chương 19. THUỐC TRỊ LAO VÀ TRỊ PHONG (50 test)

* *Trả lời ngắn các câu từ 19.1 đến 19.14:* (14)

19.1. Xếp các thuốc chống lao dưới đây đúng nhóm ưu tiên sử dụng:
Streptomycin sulfat, ethambutol, cycloserin, kanamycin sulfat, rifampicin, pyrazinamid

1. *Nhóm cơ bản:* INH,.....P.....

2. *Nhóm dự bị:* Ethionamid,.....Q.....

P =

Q =

19.2. Pyrazinamid tác dụng kìm hãm trực khuẩnA.....Bột màu trắng. Tan nhẹ trong.....B.....; tan rất ít trong nước, ether.

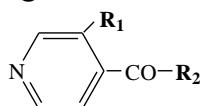
A =

B =

19.3. Hoàn thiện công thức isoniazid bằng các nhóm thế R:

R₁ =

R₂ =



19.4. Ethambutol hydroclorid ở dạng bột kết tinh màu trắng, vị đắng;....A.....khi tiếp xúc với không khí, ánh sáng. Tan trong nước,.....B.....; khó tan trong ether.

A =

B =

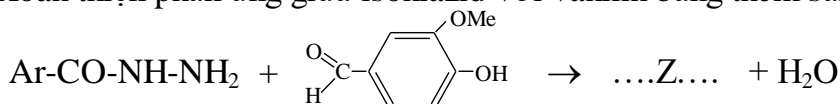
19.5. Các phản ứng hóa học định tính isoniazid:

A. Tính khử: Khử Ag⁺ (AgNO₃) thành Ag nguyên tố.

B.....

C.....

19.6. Hoàn thiện phản ứng giữa isoniazid với vanilin bằng thêm sản phẩm "Z":



Z =

19.7. Isoniazid ở dạng bột kết tinh màu.....A.....Dễ tan trong nước.....B.....khi tiếp xúc với ánh sáng, không khí.

A =

B =

19.8. Các phép thử định tính dapson:

A. Hấp thụ UV: Cho các cực đại hấp thụ ở 260 và 295 nm (methanol).

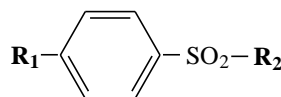
B.....

C.....

19.9. Hoàn thiện công thức dapson bằng thêm các nhóm thế R:

R₁ =

R₂ =



19.10. Clofazimin là thuốc kìm hãm.....A..... Dạng bột màu nâu đỏ. Khó tan trong.....B.....; tan ít trong ethanol.

A =

B =

19.11. Thuốc dùng trong phác đồ điều trị bệnh phong gồm:

1. *Dẫn chất sulphon:* Dapson, sutfoxon natri

2. *Kháng sinh đặc hiệu:*.....X.....

3. *Dẫn chất pyridin:* Ethionamid, prothionamid.

4. *Thuốc khác:*.....Y.....

X =

Y =

19.12. Hoàn thiện phản ứng tạo muối diazoni của dapson:



M =

19.13. Dapson là bột kết tinh màu...A.... Dễ tan trong acetone; tan trong dung dịch.....B.....; tan ít trong ethanol.

A =

B =

19.14. Hoàn thiện công thức ethambutol hydroclorid bằng các nhóm thế R:

R₁ =

R₂ =

